



9 明天要远足

kàn pīn yīn , xiě zì cí

1、看拼音，写字词。

dì fang

lǎo shī

yán sè

tóng xué

gěi xià liè shēng zì zhù yīn

2、给下列生字注音。

睡 () 海 () 亮 ()

那 () 真 () 才 ()

tián yī tián

3、填一填。

() 的白云 () 的大海

() 的大树 () 的太阳





参考答案

1、

地方 老师 颜色 同学

2、

shuì hǎi liàng

nà zhēn cái

3、

雪白 一望无际

高高 火红

